UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12505 /STC-KHĐT V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 19/11/2026	*An Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 19 tháng 11 năm 2026 toàn tỉnh đã giải **17.629.510 triệu đồng, tăng 22.240 triệu đồng** so với ngày 18 tháng 11 năm 2026, đạt tỷ lệ như sau:

- Đạt 61,02% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung (28.892.404 triệu đồng, bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 11.262.894 triệu đồng.

- Đạt 63,16% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.913.209 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 10.283.699 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: giải ngân 1.839.251/2.603.571 triệu đồng, đạt tỷ lệ 70,64%, giá trị giải ngân tăng 1.100 triệu đồng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: giải ngân 985.068/2.203.697 triệu đồng, đạt tỷ lệ 44,70%, giá trị giải ngân không tăng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: giải ngân 2.023.939/6.038.652 triệu đồng, đạt tỷ lệ 33,52%, giá trị giải ngân tăng 1.103 triệu đồng so với kỳ trước.

- Sở Xây dựng: giải ngân 4.101.335/5.819.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 70,47%, giá trị giải ngân không so với kỳ trước.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 02 đơn vị.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: tăng 1.100 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: tăng 1.103 triệu đồng.

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 20 đơn vị.

Vĩnh Phong (37 triệu đồng); Thạnh Mỹ Tây (71 triệu đồng); Kiên Lương (411 triệu đồng); Chi Lăng (70 triệu đồng); Hòn Đất (148 triệu đồng); Thới Sơn (1.162 triệu đồng); Châu Phú (705 triệu đồng); Đông Thái (3.000 triệu đồng); Vĩnh Thạnh Trung (527 triệu đồng); Long Điền (610 triệu đồng); Phú Quốc (11.408 triệu đồng); An Châu (63 triệu đồng); Tây Yên (162 triệu đồng); Thạnh Lộc (16 triệu đồng); Phú An (66 triệu đồng); Long Xuyên (74 triệu đồng); Vĩnh Hòa Hưng (843 triệu đồng); Mỹ Thới (10 triệu đồng); Sơn Hải (347 triệu đồng); An Minh (374 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 10 đơn vị gồm:

Ngân hàng Chính sách; Hội Nông dân; Công an tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy An Giang; Sở Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang; Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 93 đơn vị gồm:

Kiên Hải; Tịnh Biên; Ô Lâm; Vĩnh Tế; Ngọc Chúc; An Phú; Hòa Điền; Vĩnh Phong; Khánh Bình; Thạnh Mỹ Tây; Vĩnh Hậu; Kiên Lương; Châu Đốc; Đông Hòa; Hòa Thuận; Ba Chúc; Cần Đăng; Chi Lăng; Vĩnh Bình; Hòn Đất; Núi Cấm; Tô Châu; Bình Thạnh Đông; Vĩnh Thuận; Thới Sơn; Châu Phú; Tri Tôn; Tân Châu; Tân Hội; Hội An; Bình Hòa; Đông Thái; Vĩnh Xương; Vĩnh Thạnh Trung; Vĩnh An; Long Kiến; Nhơn Hội; Long Phú; Phú Hòa; Đông Hưng; Gò Quao; Tân Hiệp; Long Điền; Thạnh Hưng; Phú Tân; Châu Phong; Phú Quốc; Vĩnh Gia; An Châu; An Biên; Hòa Lạc; Tây Yên; Định Hòa; U Minh Thượng; Phú Lâm; Cô Tô; Vĩnh Trạch; Cù Lao Giêng; Chợ Vàm; Thạnh Đông; Thạnh Lộc; Rạch Giá; Vân Khánh; Giang Thành; Mỹ Hòa Hưng; Bình Đức; Vĩnh Điều; Phú An; Tiên Hải; Mỹ Thuận; Óc Eo; Bình Sơn; Long Xuyên; Vĩnh Hòa; Thổ Châu; An Cư; Long Thạnh; Định Mỹ; Nhơn Mỹ; Bình An; Mỹ Đức; Sơn Kiên; Tân Thạnh; Tây Phú; Bình Mỹ; Phú Hữu; Vĩnh Tuy; Vĩnh Hòa Hưng; Tân An; Hòa Hưng; Mỹ Thới; Sơn Hải; Hà Tiên.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 03 đơn vị gồm:

+ Sở Công thương – do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sở Văn hóa và Thể thao (đơn vị chủ chương trình) - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chi cục thủy lợi - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	Sở Công thương tỉnh An Giang
17	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang
18	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang (chủ chương trình)
19	Hội nông dân tỉnh An Giang
20	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
21	Chi cục Thủy lợi tỉnh
22	Văn phòng Tỉnh ủy
23	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng
24	102 xã, phường, đặc khu